NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2069 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ NĂM 14 FÉVRIER 1924

# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

RESIDENCE SUPERIEURE AU TONKIN

BAROT

| | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng | 12 tháng |
|---|---|---|---|---|
| Mọi nơi | 0$90 | 2$60 | 5$00 | 9$00 |
| Các công-sở | » | 3.00 | 5.50 | 10.00 |
| Sáu tháng | 1.00 | 3.00 | 5.50 | 10.00 |
| Ba tháng | 1.50 | 4.25 | 8.00 | 15.00 |
| Một tháng | 0.50 | 1.60 | 3.00 | 6.00 |

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur. 81 65 Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.
Une seule insertion. . . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

## Cái cảm-tưởng về trận mưa đá ở Việt-trì ngày mồng một tết mới rồi

Vì một trận mưa đá, trong mười mấy phút đồng-hồ, mà ở Việt-trì cái quang cảnh vui vẻ trong ngày tết, bỗng hóa ra một cái cảnh tượng tiêu điều, người ở xa nghe nói cũng lấy làm buồn rầu thay, không biết những người mình bị cái hại ấy, mắt thấy cái cảnh ấy, thì trong lòng ngao ngán biết là chừng nào! thế mới biết cơ trời dâu bể, thật là da đoan, việc đời mưa nắng, rất là bất thường, mất người không thể thấy trước được, trị người không thể đoán trước được.

Suy ra ở đời, cảnh ngộ người ta cũng thường hay như thế, có người trước giàu mà sau nghèo, trước sang mà sau hèn; lại cũng có người trước bần tiện mà sau phú quí, trước hàn-vi mà sau phát-đạt, vận mệnh rất là không thường. Trong một đời người hiếm gì những cái cảnh ngộ đương vui mà buồn, đương sướng mà khổ như cái cảnh-ngộ mấy nhà bị cái hại mưa đá ở Việt-trì mới trong ngày tết vừa rồi, người giàu có quyền thế không nên chắc về sự trước mắt, mà quên không lo tính đến sự sau lưng.

Thường thấy có người nhờ được số phận tốt, cậy có tiền của nhiều, chắc rằng sự giàu có ấy hưởng được lâu dài, không lo liệu gì đến sự về sau, tiền sâu bạc nhiều, chi tiêu cách vui chơi sang sướng, nào là cờ bạc, nào là sâm sưa, mặc rặt đồ gấm vóc, ăn rặt vị cao lương, ra đường thì xe ngựa nghênh ngang, vào nhà thì trần thiết trang hoàng, chồng ăn chả vợ ăn nem, mặc sức vung tay quá trán, vẫn tưởng rằng ngồi trên đống vàng đống bạc, của như nước tiêu hao giờ cho cạn, gạo như núi ăn bao giờ cho hết. Lại có người đắc thời đắc thế, làm nên ông nọ bà kia, ỷ mình quyền lực đã to, thở ra khói nói ra lửa, tùy ý độc ngang; lộng quyền oai phúc, yêu ai nên tốt, ghét ai nên xấu, không quản gì kẻ oán người thù. Đến lúc thời thế biến thiên, sao dời vật đổi, non đồng lở đi cũng chồng, núi vàng tan lại rất mau, giàu có thần thế chưa mấy lúc hỏi tưởng lại như một giấc chiêm bao; cũng có người chính thân mình được nếm cái vị đổi đời, cũng có người để cái nền sa sút lại cho con cháu, hoặc là trước ở bề sau vào ngồi, lắm điều tủng vương, hoặc là cha ăn mận con khát nước, miệng thế mỉa mai. Thế có phải cái xa hoa hống hách chỉ được một thời, mà cái cực khổ lại càng thêm gai góc. Xem thế thì cái giàu có uy quyền hiện tại vẫn là không chắc, người ta hà nên cậy giàu mà tiêu phí, ỷ thế mà làm càn ư!

Không những là thế, sự giàu có quyền thế, vẫn có cái nguy-cơ ẩn phục ở trong, vì giàu có quá thì chúng ghen, quyền thế quá thì chúng ghét, ghen và ghét tích lại lâu, thì hay sinh ra sự tai họa mà mình không liệu kịp được: Người xưa có câu: « Phú quí giả oán chi mỗi », nghĩa là sự phú quí làm cái mối oán ghét cho người ta, lại có câu: « Nguy nguy gia nan toàn, kiều kiều giả dị ô », nghĩa là cái gì cao vời vợi thì khó toàn, cái gì trắng lóm lóp thì dễ bẩn. Hai câu ấy chính là giải tỏ cái nguy cơ ẩn họa của những nhà phú quí để răn bảo người đời. Những người được hưởng hạnh phúc riêng, hoặc là nhờ công ơn cha mẹ, mà ngồi hưởng rượng cả ao liền, hoặc là nhờ số tốt duyên may, mà chiếm được ngôi cao chức trọng, trong khi mười phần đắc ý ấy, tưởng nên trước nghĩ đến cái công trình khó nhọc khi làm ra, sau nghĩ đến việc đời thay đổi không thấy trước, đường cư xử, cách giao tiếp, phải lo giữ cho bền cái bản-lĩnh của mình, mà tránh cho khỏi cái lòng ghen ghét của chúng, không những là không nên lạm dụng sự giàu có quyền thế mà để người, lại còn nên lợi dụng sự giàu có quyền thế mà ăn ở cho vừa ý người: hoặc là bớt tiêu pha mà làm phúc cho người nghèo, hoặc là đem thế lực mà giúp việc cho kẻ khác: cái hạnh-phúc ấy không hưởng riêng lấy một mình, mà cho người khác hưởng chung một đôi chút, thì tự khắc ít người ghen, ít người ghét: ít người ghen, ít người ghét, đó tức là cái bí-quyết bảo thủ giàu có quyền thế được lâu dài, đó chẳng may tiền của quyền vị có qua sang tay người khác, mà cái đường ăn cách ở của mình, thiên-hạ vẫn còn ghi nhớ; đó tức là một số tiền lãi để về sau; chẳng hơn rằng chỉ kỳ-kỳ com-cóm, say đắm ở trong trường phù quí, đến lúc của tan quyền mất, đã không có kẻ thương người nhớ, mà lại lưu một cái bia miệng của thiên-hạ cười chê.

Than ôi! mặt giời đến giữa rồi lại xế, mặt giăng đến tròn rồi lại khuyết, có khi thịnh thì lại có khi suy, đó là lẽ thường giời đất; mà nay mưa mai nắng, cuộc thế đời đổi lại rất mau. Có ai giàu ba họ, có ai khó ba đời, người xưa đã từng trải việc đời mới phát ra lời nói ấy. Người làm nên được giàu có quyền thế, thì vẫn là khó, mà người biết cách bảo thủ sự giàu có quyền thế thì lại có phần khó hơn. Cho nên trí doanh bảo thái, là lời dạy của thánh-hiền, đâm dật kiêu xa, là thói thường của dung chúng; những người giàu có quyền thế, tưởng không nên chỉ biết hưởng cái hạnh phúc ấy cho thỏa thích trong một thì, mà lại nên tìm cách mà bảo-thủ lấy cái hạnh-phúc ấy cho được dài lâu vậy.

H. T. B.

## ĐỜI NGƯỜI ĐỖ ĐỒNG ĐƯỢC BAO LÂU

Một nhà bác-sĩ kê-cứu về sự thường thọ đối với các dân-tộc, có nói: những xứ mà số dỗ đồng đối ngắn, là bởi con nít ở đấy chết nhiều hơn ở các xứ khác. Bác-sĩ xét ra ở Na-uy và ở Thụy-điển số đỗ đồng đời người dài hơn cái số đỗ-đồng của các dân-tộc khác ở Âu-châu là 50 năm 2 tháng, mà ở Tây-ban-nha, thì số đỗ đồng it hơn cả các nước là 32 năm 4 tháng.

Bác-sĩ lại xét ra ở các xứ về miền bắc số đỗ-đồng lấy thường dài hơn ở các xứ miền nam Âu-châu.

Bác-sĩ nói cứ kể ra ở miền nam hình như sinh hoạt dễ hơn, và khí-hậu hay hơn hi phàm, thường ở các dân miền nam thường không chịu nuôi con lấy, nhà giàu có để con thường khi ốm vú nuôi, mà các dân-tộc miền bắc thường nuôi con lấy nhiều, con nít đỗ chết hơn là ở các xứ miền nam, nên ở miền bắc sự sinh hoạt và cái khí-hậu kém miền nam mà số đỗ-đồng đời người dài hơn ở miền nam.

## Âu-châu điện-tín

HAVAS

*Paris, ngày 13 février 1924*

### Tại nghị-viện nước Anh

*Tin Londres.* Quan Macdonald đọc diễn-văn tại hạ nghị-viện nước Anh có ca tụng quan Poincaré. Ông nói hai nước Pháp Anh sẽ đồng lao cộng-tác với nhau, ông sẽ tán-thành cho hội Vạn-quốc được thêm thế-lực mà sau này nước Đức và nước Nga cũng phải có chân trong hội ấy.

### Việc đất Palatinat

Ở Pirmasens (Palatinat) những người về đảng quốc-dân đến đánh những người về đảng biệt-lập. Họ đốt cái nhà của những người về đảng biệt-lập đóng, và giết những người ở đấy, 43 người chết.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

*Bordeaux, ngày 13 Février 1924*

### Tại Thủ dân nghị-viện

Tại Thủ dân nghị-viện, M Klotz chỉ nghị việc tăng thuế 2 phần mười và có đề xướng các phương-sách để bổ-túc việc tiền-tệ tăng giá. Ông nói ông sẽ bỏ phiếu ưng-chuẩn việc đặt các thứ thuế mới để cho chánh-phủ có thể xin với các nhà giám-định trù tính cho người Đức cũng phải đóng nhiều thuế bằng người Pháp.

[Chiều hôm qua Thủ-dân nghị-viện đã bàn đến khoản thứ hai về bản dự-án lý tài, nói trong năm 1924, cần không cho đặt các chức mới, và bỏ thêm quan chức. Trừ những khi có việc khẩn nhu đặc biệt, thì quan Giám-quốc có thể đặt cách bổ dụng, song chỉ-dụ của quan Giám-quốc phải có chữ ký của quan Thủ-tướng và quan Tài-chánh thượng-thư. Nghị-viện đã ưng chuẩn phần thứ nhất. Ngày hôm nay nghị-viện bàn đến phần cuối về khoản thứ hai, và phần đầu khoản thứ ba, nói về việc tăng các thuế lên hai phần mười.

### Việc nước Anh

Trong một cuộc hội-nghị của chánh đảng Bảo-thủ, M. Baldwin có trình bày những điều đại-cương về cái chánh-sách tương-lai của bản chánh-đảng. Ông bỏ cái chánh-sách bảo-hộ mậu-dịch. Ông lại được tái cử lĩnh-tụ chánh đảng Bảo-thủ.

Ngày mai nghị-viện hội nghị.

### Nước Anh và nước Pháp

Bộ Ngoại-giao nước Anh có công-bố rằng cái tin một tờ báo Hoa-kỳ đăng rằng quan đại-sứ de Saint Aulaire nước Pháp, và quan Ngoại-giao thượng-thư Lord Curzon nước Anh có điều bất bình với nhau là một tin đồn sai.

### Tại nước Đức

Ba quan tổng ủy-viên Pháp Anh Bỉ điều-đình với nhau về việc đường hỏa-xa ở đất Cologne đã xong. Hỏa-xa quốc-tế ở Pháp hoặc ở Bỉ đến, lại được đi qua đất Cologne như trước.

Sở Quân-lý hỏa xa Pháp Bỉ xét ra người Đức đã thuận thụ hơn trước. Việc ấy xét ra có lẽ bởi hai nước Anh và Pháp hòa-hợp nhau về việc miền bạt Cologne.

### Việc nước Nga

Ở miền sông Amour quân lính khởi nghịch, và nhân dân không sự chánh phủ Xô-viết. Xem chừng cái phong-trào ấy lan rộng mãi ra. Những khách ở Moscou đến nói rằng có một liên-đội làm phản.

## CÁI TỤC ĐÁNH PHẤN ĐỜI XƯA VÀ ĐỜI NAY

Các nhà khảo-cổ học xét ra rằng đời xưa người ta dùng phấn sáp nhiều hơn đời nay, mà ngày nay thì phấn sáp chỉ để cho đàn bà dùng chứ như đời xưa ở nước Ai-cập, và các dân tộc Đông-phương đàn ông cũng dùng nhiều phấn sáp lắm. Ở nước Pháp về đời vua Henri III, cận-thần cũng hay dùng phấn sáp để trang điểm. Người Ai-cập ngày xưa cũng đã có nhiều chất tô điểm. Họ về mặt làm cho hai con mắt dài đến tận thái-dương. Họ dùng một thứ phấn thuốc bôi thâm mi mắt để làm cho màu đa lộ thêm cái trắng lên. Má và môi thì họ bôi son. Mạch máu xanh lại dùng một cái bút chì xanh mà tô cho rõ thêm. Ở Assyrie và ở Ba-ty đời xưa, đàn bà đàn ông cũng trang-điểm phấn sáp như nhau.

Ở Hy-lạp, La-mã ngày xưa, người ta dùng phấn sáp nhiều quá. Người ta nói dân-bà nước Gaule ngày xưa trang điểm tuyệt khéo. Về thế-kỷ thứ XVII, thời Nhiếp-chính và thời Tổng-giám cũng vậy. Ngày nay cái tục trang điểm khác ngày xưa. Dùng phấn sáp cốt phải cho thanh thanh thì mới phải phép.

## Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

### Bài hoa

Thấy sai bát bộ Kim-cương, phù-dung tam-bảo phù-dung đội đường. Hoa từ dầu đãi nắng sương, hoa cam hoa quít anh thương hoa nào? Hoa mơ hoa mận hoa đào, còn bông hoa các biết vào tay ai! Xin nàng đừng thắm chớ phai, thoang thoảng hoa nhài mới được thơm lâu. Chẳng nên tình phụ hoa ngâu, tấm nơi phù quí anh cầu mẫu-đơn. Dù chàng trăm giận nghìn hờn, bông hoa dạ-hợp biết cơn tấn tần. Tim em gặp nụ tầm-xuân, ước gì anh được xa gần tới nơi. Em có thương nhích lại đây xin đừng dan díu hoa mấy hoa hòe. Bước lên hòn đá cheo veo, nghĩ hoa kim-cương mỹ-miều non xanh. Lắng lơ hoa lý trên ngành, lại còn tơ tưởng hoa chanh hoa bìm. Kia như hoa mai, hoa sim, để anh lận-đận đi tìm nẻo xa. Hoa vườn: hoa táo, hoa na, bước xuống dưới ruộng hoa cà hoa bông. Có thương nhớ ai có đứng giữa đồng, nhớ người quân-tử ra lòng say sưa. Dưới ao hoa muống, hoa dừa, mặt trời xế xế hoa dừa hoa cau. Yêu nhau xa cũng nên gần, hoa sen dưới nước sang xuân đợi chờ. Kia như hoa sói lẳng lơ, hương bay ngào ngạt phở bên thuyền. Gió đưa nào có ai khen, bỗng đưa hoa quế dựng lên cỗi cây. Đồn rằng hoa dừa thơm thay, ban đêm dòn khách ban ngày chờ ai? Chờ người quốc sắc thiên-tài, bỗng đưa hoa đỗi mọc ngoài cỗi tre. Thấp cao hoa muống, hoa dừa, lại còn tơ tưởng hoa nhài hoa cau. Hoa dàn: hoa bí, hoa hẩu, hoa lan hoa nở hoa ngâu đợi chờ. Kia như hoa sách trên rừng, hương bay ngào ngạt chửa tung soi gương. Hoa qui thơm nức tứ phương, kia như hoa huệ đôi đường ái ân.

### Bài quả

Trèo lên cây thị nửa ngày, thị hơm muốn lấy sang ngay có hồng. Có cây có dã có chồng bởi chơi một chút ra lòng chanh chua. Có bòng có bưởi vào hoa, có cam có quít chẳng chua chút nào. Có lê, có lựu, có đào, trong ba cô ấy thôi nào kém ai. Có dừa cây đã lắm gai, còn như cô mít kém ai trên đời. Có tảo còn đương đến tuổi, làm cho cô chuối quyết đòi đi tu. Tu sao cho vẹn đương tu, Đừng như chị mướp nửa mùa lại thôi. Cô bí vấn ở trên chòi, có cau chực cưới: những người tân xuân. Cô sung ung sướng thanh-nhàn, làm cho cô vả phải oan nhiều bề. Mận mơ chua chát chẳng tề, cô na lắm mùi nhiều bề đắng cay. Có vải là có lòng ngay, sinh ra lắm sự đắng cay trong đời. Là lùng anh mới tới đây, Hỏi thăm cô nhãn là người ở đâu? Sao cô ăn nói cợt cẩu, bỗn chơi một chút ra lòng nhãn trơ. Có dừa năm đợi tháng chờ, bụng mang da nước biết cơ hội nào. Có hồng bắc bậc làm cao, thanh-yên phật thủ biết bao công trình. Rủ nhau lên bến quán Quỳnh, thấy chị đu đủ làm rình dưa gang. Có cây có dã về-vang, còn khi có dưa hấu có khi lòng dào.

Sáp-mai, Nguyễn-văn-Thư.

## VĂN UYÊN

### Tự thán

Đã trót đem thân ở với đời,
Ở đời chán lắm hỡi ai ơi!
Kia tình nhân-thế sinh điều bạc,
Nọ cuộc tang-thương khéo đổi dời.
Lắm lúc mua vui cười cợt gượng,
Nhiều phen chắc não lệ tuôn rơi.
Biết ai ai biết mà than thở,
Ai biết cho ta hỏi mấy lời.

Thanh-sơn, Nguyễn-văn-Nam.

### Đêm giăng

(*Xuân cảm khúc*)

Vừng giăng bạc,
Bên trời bát ngát,
Lấp lánh cỏ cây sương nặng hạt.
Là rụng lác đác,
Mây bay man mác,
Chim về xào-xạc,
Trên cây từng vẻ đưa tiếng hát,
Lòng ta chưa chát.

### Gửi cho bạn

Nỗi này ai có thấu chăng ai?
Gang tấc mà ra mấy dặm dài!
Khoắc khoải năm canh mơ giấc điệp,
Biết chăng, chăng biết khách chương-[đài.

Vũ-đình-Tuyết

## NHÀN ĐÀM

### Câu chuyện ở nơi khách sạn

Nhà danh-sĩ có nói: hi-vọng là cái thiên-tính thứ hai của người thất ý. Người đã mất ý muốn rồi mà còn quơ vẽ con đường hi-vọng để gây lấy một cái thiên-tính thứ hai, thì người chưa mất ý muốn cái lòng hi-vọng nồng nàn bằng hai biết bao?

Vậy người ta ở đời trước hết là mong lấy sống, rồi lại mong sao cho cái sống ấy mỗi ngày một trù-mì thêm lên, muốn mang cái sống ấy lên trên cái bản thể của mình, nào mong vợ cho đẹp, mong con cho hay, mong cửa nhà cho lịch sự, mong xe ngựa cho choáng đời, mong cho thân thể mình được kiện toàn, mong cho tinh-thần mình được minh-mẫn... Rộng ra nữa, thì mong cho dân trí mình ngày được mở mang, dân-đức mình ngày được tăng tiến, dân-tài mình ngày một dồi dào, dân-tình mình ngày một yên ổn; cho đến cả cái xã-hội lớn là loài người này, sao cho mỗi ngày tiệt hết cái mầm giã-man tì-tiết, mà mầy nở ra cái mầm tiến-hóa văn-minh, biết thương yêu lẫn nhau như anh em, không đến nỗi bác-đoạt nhau như cừu-địch.

Đó là tóm cả cái lòng hi-vọng của loài người ta, từ buổi sơ-khai đến giờ ai cũng có cả, duy tùy cái trình-độ trí-thức của từng dân-tộc, từng bậc người thấp hay là cao, mà cái lòng mong mỏi hẹp hay là rộng.

Thế mà nay xét đến người mình thì lại thấy trái hẳn cái lệ chung như trên đã nói, người mình không những là lũ vô-học vô trí cũng chỉ có mấy cái dẫn hi-vọng duy-kỷ ở trên rất là ngắn ngủi, còn mấy dẫn hi-vọng vị-tha thì không những là mấy dẫn rỗng không, lại còn sâu bọng mất cả. Điều đó chẳng cũng không sao tránh được tại mất của quốc-dân ta ngày nay ai ai cũng hiểu cả mười mươi như thế. Song ta muốn thuật lại đây một câu chuyện tự miệng người mình đem phô diễn cái lương-tâm đối với đồng-bào đồng-loại, ra một biện cao-lâu Tân kia, mà ký-giả mất thấy tai nghe tưởng cũng là một câu chuyện mới mẻ lắm:

Một vị nói: Tôi chỉ cầu nguyện làm sao cho dân nước ta trong suốt đời ta cứ ngu đốt tối tăm như thế này mãi, không hiểu một tí pháp-luật nào, không biết một lì lợi-quyền nào, để nó khỏi bước lên ngang với chúng mình như là dân ở các nước văn-minh, mình cứ nghiễm-nhiên khoét xu bỏ túi mà nó cứ câm miệng không dám kêu ca gì... Mọi người đều gật, lại vỗ tay lên để biểu-đồng-tình.

Một vị nói: Tôi thì bây giờ chỉ muốn làm một điều gì cho có ý phối ư để quan trên đối kiệt tôi lên thượng-du... Mọi người kêu: hỏng! ông này có dễ hóa điên rồi chắc? thượng-du lam sơn chướng khí, lại là cái chỗ sao huyệt giặc cướp thì có nguy-hiểm cho mình không? Ông nói: nguy-hiểm thật, song bình-pháp đã nói: hãm chỉ tử địa nhi hậu sinh. trí chi vong địa nhi hậu tồn, có nguy-hiểm cho mình thật, song mỗi một việc giặc cướp xảy ra tức là một bước công-danh mình đó, chú ở cái đất trung-châu này, đường tài lợi thì rất tốt thật, nhưng bước danh-phận cứ chậm lì lì, không nhích đi được, đến là bực mình... Mọi người nói: ông này khí-độ cũng vị nhân đó!

Một vị nói: đến cái ý nguyện của tôi thì nó lại khác, ngài muốn lên rừng, tôi lại thích ở sông, như tôi thì chỉ mong sao nậy-nục được đổi đến chỗ lắm đế, để nó cứ vỗ luôn cho, thì đường lý-tài đã mầm mà bước danh-phận lại mau... Mọi người cùng vỗ tay khen cách ấy cũng diệu đó!

Một vị nói: các ông còn muốn tự đặt mình vào đất nguy cả, không bằng tôi chỉ muốn ngồi mát mà vẫn cứ chén bát đầy kia, tôi chỉ ước ao cho mỗi một năm nhà-nước lại mở một kỳ quốc-trái như luôn mấy năm trước đây, thì sướng đời quá! Tôi còn nhớ một kỳ quốc-trái sau cùng, mà vớ được đến ngót ba vạn nguyên, với lại thằng một trật nữa, cái mẹo tôi lấy thế này, các ngài chẳng có thần không? quan trên sức về hạt tôi phải 300 phiếu, tôi sức gán cho dân cả công tư những 8 10 phiếu, để hòng nó lễ xin rút bớt đi. Mỗi phiếu nguyên-kê tôi xóa đi cho, cứ thủ một phần ba hay phần tư phiếu, dân nào mà bất-kháng-lễ thì tôi cứ nộp đủ số kê cho mà buốt. Sau kết cục hạt tôi cũng được hơn ba trăm phiếu, quan trên khen là đắc lực, đến kỳ xuân-thủ tư thăng hàm ngay... Mọi người đều nói: mẹo đó chúng tôi cũng chẳng là gì!

Tôi nghe hết bấy nhiêu lời, mà mạch máu tôi sôi lên sùng sục, tâm can như cầu như cào, cái ác-cảm ấy

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

của tôi không thể nào mà tả xiết được. Tôi lại để mắt nhìn lên những cái mặt các chủ Hoa-kiều ngồi ở bên đó, cũng không thấy có biến đổi gì, chỉ thấy các chủ nhe bộ răng vàng ỏn ra mà cười. Tôi đoán rằng những câu chuyện nó như thế này chắc đã thuộc tai các chủ lắm đấy, nên không lấy làm mới mẻ là lùng gì. Vì cái tai các chủ đã nghe ở bên quê hương nhà các chủ hay nghe ở chốn quê-hương thứ hai của các chủ này nó cũng một mười một chín, vì hai bên cũng là đông-phong đồng-hóa như nhau.

Nhưng cũng là may mà câu chuyện này không thấm vào quan giác những khách Âu-tây biết tiếng ta đấy, chứ nếu ở trong một cái ô-tem Tây nào mà lại phun ra những lời ô-uế thế này thì cái thể-diện của Việt-Nam cô-quốc ta còn nhọ đến thế nào đấy.

Tôi nghe câu chuyện thế nào thì lại cứ để cái nguyên chất của nó như thế mà viết ra đây, lại là qua cái cảm-giác trong lúc bấy giờ đối với nó thế nào mà thôi, chứ không dám bình-phẩm chê khen chi cả. Sự đáng khen hay là đáng chê là tùy ở như cái câu dư-luận.

Những người mà xưa nay vẫn tự tì mình là tài mất dân nghĩ sao ?

T. N. C.

# Cuộc thi thơ

**Của Néo-rui-Quyên nữ-sĩ**

MDCCXLIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-vật là văn miếu phải không?
Đời Lý gây nên trường vách sắn,
Triều Lê dựng dặt đá bia đông.
Giáp khoa tuy vẫng người thi đỗ,
Đình-tế còn vang tiếng nhạc rung.
Đạo cũ nào ai bình vực nhỉ?
Hỏi nhà Trung-Bắc,báo Nam-phong!

*Trần-trọng-Kha*
*Làng Văn-hội, Hà-đông*

MDCCXLIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ai làm có biết không?
Hoàng Lý gây ra nền quốc-học,
Trần Lê theo đó dựng huỳnh cung.
Tinh anh đúc lấy người khoa-giáp,
Đạo mạch vun trồng giống Lạc-Hồng
Văn vật đất ta còn chốn ấy,
Làng nho ta phải ngẩnh đầu trông.

*Trần-trọng-Ban*
*Làng Văn-hội, Hà-đông*

MDCCXLV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-vật nay còn Khổng thánh cung.
Bốn mặt thành xây tường vẫn kín,
Mấy hàng bia dựng đá chưa long,
Tàn trào gió lặn nguồn Âu Á,
Cỏ Giám trăng in bóng Nhị Nùng.
Kia gác khuê-văn nay tới đó,
Hỏi người dân đọc có ai không?

*Trần trọng-Bình*
*Làng Văn-hội, Hà-đông*

MDCCXLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng là đây có phải không?
Nền sẵn để đô nhà Lý sửa,
Bảng đề vương hiệu nước Nguyên [phong.
Văn dân nét cũ non Nùng lạc,
Tấn-sĩ gương soi bến Nhị trong.
Còn nước non còn nơi áo mũ,
Cung-tường ghi tạc cõi kinh đông.

*Trần-văn-Uất*
*Làng Tiên-khoản, Hà-nam*

MDCCXLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Khổng-miếu là đây đạo vẫn sùng.
Cao ngất cung tường gương thánh [giáo.
Xanh rì bia đá nếp nho-phong,
Gió mưa sá ngại trời Âu Á,
Chuông khánh còn vang đất Nhị Nùng
Dưới gốc cây soài thơ thẩn mãi,
Sân rêu tường mốc bóng trăng trong

*Phùng-thuần-Thọ*
*65. Rue Maréchal Foch, Nam-định*

MDCCXLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thánh nơi đây khác mọi vùng.
Cảnh trải non Nùng riêng một thú,
Hương thơm đàn Hạnh mấy từng [cung.
Chuông vàng nhà Giám say mùi đạo,
Mõ rủy lầu Khuê tỉnh giấc mộng.
Nhắn nhủ làng nho qua cửa Khổng,
Bước dừng, dừng lại đứng mà trông.

*Phan văn-Hành*
*Làng Phù-ủng, Hưng-yên*

MDCCXLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-vật đàn bằng đất ấy không.
Thành quách dấu soi dòng Nhị-thủy,
Đường đàn bóng xế cửa Huỳnh-cung
Hàng bia vẫn gội mưa tiên thánh,
Ngọn bút còn mơ dấu cửu trùng
Vượng khí từ xưa riêng một thú,
Thơm ran mùi đạo nức trời Đông.

*Nguyễn-thế-Khôi*
*Làng Thiết-khoản, Hà-nam*

MDCCL

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Vua Lý gây lên miếu mấy trùng.
Bóng rọi gác Khuê vừng nhật nguyệt
Gương soi nhà Giám vẻ chương phùng
Làn văn Tử thủy tràn sông Nhị,
Mạch đạo Đông-sơn dẫn núi Nùng.
Vào mẫu ngẫm xem phong cảnh cũ
Tường vôi bia đá ngẫn rêu phong.

MDCCLI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Văn-miếu xây theo kiểu Phàn cung.
Cửa dựng cột đồng nền thánh đạo,
Sân bày bia đá nếp nho-phong.
Non Nùng bóng ánh hình sơn-nhạc,
Nhà Giám son tô nét hóa-công.
Vẳng vặc cao treo gương nhật nguyệt
Má hồng mà lại biết soi chung.

*Vũ-ngọc-Phác*
*Làng Phù-ủng, Hưng-yên*

MDCCLII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng xưa nay vẫn kính sùng.
Đạo Á đời Âu tôn phải lẽ,
Bia Lê nền Lý nước non Hồng.
Treo gương triết học trời Nam Bắc,
Tô vẻ phong quang đất Nhị Nùng.
Sự tích xuân-thu con chép để,
Bản sao trường Bác (1) rõ ràng [không?

*Hoàng-hữu-Nhân*
*Ecole Amiral-Courbet, Hanoi*

MDCCLIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo ngày nga chốn Nhị Nùng.
Mõ Khổng khua vang từng đất Việt,
Văn Trình lan khắp chốn trời Đông,
Bia danh bảng Giáp rêu phong biếc.
Sân Tử thêm Do cỏ dượm nồng.
Nghĩa lý luân-thường tuy biến chuyển
Nhưng còn ghi tích với non sông.

(1) Trường Bác-cổ Hanoi hay sao sự tích thôn.

MDCCLIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu còn đây phụng-sự chung.
Giáo hóa đã đành ơn Khổng Mạnh,
Văn-minh thêm rạng vẻ Tiên Rồng.
Mảnh gương đạo đức treo dương [thế.
Làn khói thư-hương tỏa Nhị Nùng
Trải Lý, Trần, Lê bao thế-kỷ.
Lẫu khuê còn đó chứa rêu phong.

*Phạm-bình Lục*
*57, Rue des Médicaments Hanoi*

MDCCLV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Tài mất ai mà chẳng kính trông.
Tên Giám vẫn còn hoa cỏ cũ,
Bia Nghè trải mấy tuyết sương phong
Thi thư mạch thấm trong dòng Nhị,
Lễ nhạc gương treo rạng núi Nùng.
Thế đại biết bao lần biến dịch,
Xuân thu thường giữ khói hương [chung.

MDCCLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thanh tú non sông miếu một vùng
Hưng dẫn mặc đầu cơ chỉ vững.
Nhị Nùng này những khói hương [chung.
Cung tường như thoảng mùi Lê Lý,
Danh giáo thêm tươi giống Lạc Hồng.
Hỏi khách văn-minh qua đó tá,
Ấy nền quốc-túy phải hay không?

*Nguyễn thư Sinh*
*Thừa-phái phủ Nho-quan, Ninh bình*

MDCCLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu xây từ Lý Thánh-tông.
Lễ nhạc rạng soi gương thế-giáo,
Cung tường ghi tạc dấu nho phong,
Dãu mây Á cuốn mưa Âu xối,
Với núi Nùng cao nước Nhị trong.
Còn có nhân-tâm còn đạo thánh,
Lửa hương còn giữ một nền chung.

MDCCLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thánh xưa nay nước vẫn sùng.
Tuyết nhuốm thành Lê in dấu cỏ,
Gió đưa đàn Hạnh ngát mùi bông.
Mõ văn khua khắp miền Âu Mỹ,
Nền đạo gây nên giống Lạc Hồng.
Qua lại bỗng xui lòng hiếu cổ,
Nhớ thầy thêm nhớ đến cha ông.

*Nguyễn-cảnh-Đỗ*
*Làng An-lạc, Nghệ an*

MDCCLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng trông lên rộng mấy trùng
Nền sẵn để vương xây cõi Bắc,
Tường in nhật-nguyệt rạng trời Đông
Mặc dâu phong vũ ngoài Âu Á,
Vẫn cứ thanh cao giữa Nhị Nùng,
Trải Lý, Trần, Lê bao thế-kỷ,
Xuân thu ngảo-ngạt khói hương [chung.

*Phan văn-Đài*
*Làng Tùng ảnh, Hà-tĩnh*

MDCCLX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng này xưa cửa Phàn-cung.
Thành quách ba triều cơ chỉ cũ,
Xuân thu một nước khói hương [chung.
Gương treo giáo học nhà Trâu Lỗ,
Vẻ rạng y quan giải Nhị Nùng.
Trong miếu hãy còn người chủ-tế,
Mặc dầu Á-vũ mặc Âu-phong.

*Phan-bá-Nhiễu*
*Làng Tùng-ảnh, Hà-tĩnh*

# VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

**7 giờ 14 độ**
**15 giờ 16 độ**

**Lịch ngày mai**

*Dương-lịch*

Thứ sáu, 15 Février 1924
S. Faustin

*Âm-lịch*

11 tháng giêng năm Giáp-tí
Ngày Giáp tí
Hành Kim, Sao Quỉ, Trực Khai.
KỴ: Khai sương, Vấn-bốc.
NGHI: Tế-tự, Nhập-học.

**Giá bạc. — Kể từ ngày** 14 Février 1924, **giá bạc ở kho Nhà-nước định là** 11 f. 20.

**Thị giá quốc-trái.** — *Ngày 14 février 1924* : 3%. 54.5. 3%. Thứ hoàn vốn dần: 65,25 — 4 %. 1917 58.85. 4%. 1918 57.80. 5%. 1915-1916 69,55. — 5%. 1920 86. — 6%. 1920 81.25.

**Tin tàu.** — Tàu *Jérusalem* khởi-hành ở Marseille ngày 13 février đi Đông-pháp

**Việc bầu-cử đại-biểu Pháp tại Thượng hội-đồng thuộc-địa.** — Nay lại có thêm một ông nữa ứng cử đại biểu tại Thượng hội-đồng thuộc-địa về phần Bắc-kỳ là M. Ducamp chủ nhà khách-sạn Métropole.

**Bà lớn Thống-sứ về qui quốc**. Monsieur phu-nhâu đã có giấy đi tàu về qui quốc nghỉ tại Paris, chưa rõ ngày nào phu-nhân khởi-hành.

**Luật đi đường**. — *Quan báo Đông-pháp* (Journal officiel) ngày 6 février 1924 có đăng nghị-định quan Thống-sứ Bắc-kỳ về luật đi đường mới thi-hành tại Bắc-kỳ.


**Quan Bốc-to Bi-cơ-man**

**Y-khoa tiến-sĩ**

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sôi thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giá, số nhà 32, Hanoi ống nói 314

Quan Bốc-tơ sẽ có nhà cho người đi, người ốm đến xem, ai cần lại bảo. 2062

**Bán một cái nhà cho thuê, kiểu Xanh, ở chỗ rất tiện có ba lớp mỗi lớp ba buồng.**

Hỏi tại: Đường Quan-thánh, số 140.


**Mấy cái án xét tại Quốc nghị-hội.** Quốc nghị hội (Conseil d'Etat) của nước Pháp vừa bác mấy cái đơn xin kháng án do tòa án cai-trị Đông-dương đã kết ngày trước như sau này:

1. Nguyên những người thừa tự của M. Courret làm đơn điển ở Bắc-kỳ có kiện tại tòa án cai-trị Đông-dương bắt nhà nước đền cho 7 vạn 2 nghìn đồng về những sự thiệt hại đã phải chịu trong năm 1907 đến 1909, lấy lẽ rằng Nhà nước không dự phòng để quân của Đề-Thám quấy nhiễu ở trong vùng đồn-điền của mình. Tòa án cai-trị ngày 27 septembre 1914 đã bác những lời xin ở trong đơn kiện ấy, cho nên những người thừa tự của M. Courret lại xin kháng án tại Quốc-nghị-hội thì nay Quốc-nghị-hội cũng y án của tòa án cai-trị mà bác đi.

Mấy nhà đồn điền nữa ở công ty Raynaud cũng vì lẽ ấy mà kiện nhà-nước bắt đền 22 vạn 5 nghìn đồng. Tòa án cai-trị ngày 6 février đã bác bỏ thì nay quốc-nghị-hội cũng bác đi.

Cũng vì lẽ giặc-cướp mà MM Chesnay và de Boisadam bắt đền nhà nước thì tòa án cai-trị ngày 4 juillet 1921 đã bác bỏ đi, nay Quốc-nghị-hội cũng bác cả.


**RẠP CHỚP BÓNG PATHÉ**

*Chương-trình từ ngày thứ sáu 8 đến ngày thứ năm 14 Février 1924.*

CHARLOT
Làm trò buồn cười
**PATHÉ - REVUE**
**TRÒ XIẾC**
*10 hồi*
Do Eddie Polo, là một tay
đại võ sĩ diễn
HỒI THỨ NHẤT
Một người đàn bà đi qua.
HỒI THỨ NHÌ
Chia làm 2 phần: một người quấy rối.


**Tòa án Đại-hình.** — Vụ án đại-hình thứ nhất năm nay, đến ngày 25 février sẽ mở tại Hanoi có quan cố-vấn Marchall làm chánh Hội-đồng.

Các việc xét là:

*Thứ hai 25 février*: Chevrier, Gustave-Charles là quan Kiểm-lâm phạm tội thiện thủ.

*Thứ ba 26 février*: 1· Đào-văn-Tiệp Ng-v-Mập, phạm tội đánh chết người; 2· Đào-v-Mật, phạm tội đánh chết người.

*Thứ tư 27 février*: Phạm-văn-Ban, Ng-xuân-Cho, Vũ-v-Giám phạm tội ăn cướp.

*Thứ năm 28 février*: Phạm-v-Long tức Song cũng đồng đảng phạm tội giết người lấy của.

*Thứ sáu 29 février*: Phạm-v-Hoắc và đồng đảng phạm tội ăn cướp ở tàu.

*Thứ bảy 1er mars*: Ng-v-Sơn phạm tội đánh người thành tật suốt đời.

*Thứ hai 3 và thứ ba 4 mars*: Ng-hữu-Tuất và đồng-đảng phạm tội giết người và lấy của.

* * *

Đến ngày mai 15 février hồi 4 giờ chiều, tòa-án sẽ rút thăm lấy các ông bồi thẩm Tây Nam để dự hội-đồng vụ án này.

**Hội Pháp-học bảo-trợ.** — Đến 21 tháng giêng ta này, tức là ngày 25 Février 1924, đúng 8 giờ tối, hội Pháp-học bảo-trợ sẽ họp đại Hội-đồng thường niên.

Các việc xét trong kỳ ấy như sau này:

1· Tờ trình của ông Hội-trưởng về các việc hội trong năm 1923;

2· Tờ trình của ban kiểm-soát tiền công quỹ và sổ chi-thu của hội;

3· Tờ trình của ông thủ-quỹ;

4· Các việc vặt.

**Bệnh tình viên quản Hoareau.** — Viên quản Hoareau bị nạn trong khi vận thủy-phi-cơ ở Lào về, đáng lẽ đưa về Hanoi chữa ngay hôm qua, nhưng chiều hôm nay ở Vinh mới đi chuyến xe hỏa ra tới nơi.

**Quan Toàn-quyền** được tin ấy có điện vào Vinh hỏi thăm thì quan Công-sứ tỉnh ấy có phúc đáp rằng viên quản rất lấy làm cảm động về lắm lòng ân cần của quan Toàn-quyền và bệnh tình nay đã đỡ.

**Tòa án cai-trị.** — Đến ngày thứ tư 20 février hồi 8 giờ sáng, tòa án cai-trị sẽ họp tại tòa *Thượng-thẩm Hanoi*, có quan cố vấn Préau chủ tọa.

**Tòa Thượng-thẩm**. Sáng hôm qua tòa xử xong việc hộ rồi bắt đầu xử về việc Ng-đình-Thọ tri châu Bảo-thắng (Lao-kay) bị thưa về việc thuốc phiện lậu đã nói trong số báo ngày 21 janvier trước.

Hồ thị M. Ng-đình-Thọ không nhận lẽ gì, mà hồi chứng tá khai không đúng như những lời khai trước và phần nhiều người khai rất mập mờ không đúng nhau, thậm chí có một vài người chứng khai tại tòa một cách, đến lúc hỏi vặn lại thì lại nói khác, không đúng lời vừa khai. Mãi đến 7 giờ tối, tòa mới hỏi chứng tá xong và nghe luật-sư bên bị cãi rồi tuyên án tha cho M. Ng-đình-Thọ vì rằng lẽ đi qua thường bị quan châu Thọ bắt nên thông đồng với nhau mà kiện vu như thế.


**BÁN NHÀ**

*Phố Mới, số 1, 3, 5 và 7.*
*Hỏi: Số 6, phố Ngõ-gạch.*
3758


**Việt-nam Thanh-niên hội.** — Chủ-nhật sau 17 Février đúng 3 giờ chiều, tại Hội V. N. T. N. có cuộc diễn-thuyết ngoài thứ-mục về « Các máy hơi nước » của ông P. Monet, lại có thí-nghiệm để giải nghĩa cho rõ-ràng của ông Baud ở sở máy-điện Đông-pháp. Cuộc diễn-thuyết ấy mục-đích để sửa-soạn cuộc du-quan ngày chủ-nhật 24 février.

Xin mời hết cả các quan hội-viên đến dự cho đông, vì cuộc diễn-thuyết này ích-lợi một cách đặc-biệt.

H. V. N. T. N. lai cảo

**Ngạch Học-chính.** — M. Ng-Thức, giáo-học thượng-hạng hàng nhì ở Sóc-giang (Cao-bằng), vì sức yếu, được nghỉ 30 ngày, lĩnh cả lương.

Mme Ng-thị-Phú, trợ giáo thực-thụ hạng bảy ở Thái-bình, được nghỉ hộ-sản 2 tháng, lĩnh cả lương.

M. Lê-hữu-Phụng, trợ giáo thực-thụ hạng bảy ở Mai-sơn (Sơn-la), vì có việc riêng, được phép nghỉ 18 ngày lĩnh cả lương.

**Ngạch khán hộ.** — M. Đỗ-xuân-Phú, khán-hộ Haiphong, được phép nghỉ dưỡng bệnh 20 ngày, lĩnh cả lương.

**Ngạch cảnh-sát.** — Người lính cảnh-sát Chong-Nam ở Moncay được tử chức.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Số 88

# ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

*(Trinh-thám tiểu-thuyết)*

PHẠM-BÙI-CẨM dịch-thuật

***Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuốc tiêu-nhàn khiển-hứng trong khi tiêu-hậu trà-dư!***

Tôi nói:
— Nuy-phân-ba-khắc.
Người ấy lại nói:
— Bao nhiêu tuổi?
Tôi nói:
— Ba mươi.
Người ấy hỏi:
— Làm thuê ở đâu?
Tôi nói:
— Hưu-tư-già-phi-tử.
Người ấy nói:
— Mới ở đâu đến.
Tôi nói:
— Tôi ở Mỹ-châu đến đây?
Người ấy bèn đưa một quyển sổ tay cho tôi mà rằng:
— Thôi thế cứ ra. Cứ xem trong chương-trình ấy thì khắc biết.
Tôi nói:
— Tôi cũng có súng.
Người ấy nghe nói, liền giương mắt lên mà nhìn tôi, lâu lâu mới nói rằng:
— Anh nói thế thì ra anh cũng đã hiểu ý rồi ư?
Tôi nói:
Có, tôi hiểu, vào phần hội thứ nhất.
Người ấy nói:
— Vào để làm gì?
Tôi nói:
— Tôi là người Đức.
Người ấy nói:
Ai bảo anh câu ấy?
Tôi nói:
— Khi tôi ở Nữu-ước, có trọ ở một nhà Lữ-quán của người đồng-bang tên là Hân-tư, hẳn bảo tôi.
Người ấy nói:
— Anh đã làm dân binh bao giờ chưa?
Tôi nói:
Mười một năm trước tôi đã đầu quân ở Mĩ-anh-tư.
Người ấy lại hỏi:
— Anh vừa nói anh làm thuê ở đâu?
Tôi nói:
— Ở Già-phi-tử.
Khi tôi đang nói thì người ấy lấy ra một quyển sổ nhỏ, chực chua tên tôi vào, kịp khi nghe nói đến cái tên Già phi-tử, thì dường như trong trí lại lấy làm ngờ ngợ bèn lại giương mắt lên nhìn tôi mà rằng:
— Anh vào làm ở đấy từ bao giờ, mà sao tôi không thấy?
Tôi nói:
Mới hôm nay, Tùng-huynh tôi mới tạo được cái cửa hàng ấy, khiến tôi ở đấy làm công cho anh tôi.
Người ấy nói:
— Anh anh cũng quen làm cái nghề ấy dư?
Tôi nói:
— Trước kia anh tôi cũng đã có mở một cái tiệm-từ ở thành Bạch-lỗ-khắc-lâm bên nước Mỹ.
Người ấy nói:
— Trước kia buôn bán có phát tài không?
Tôi nói:
— Cũng khá.
Người ấy nói:
— Lúc anh anh mở cửa hàng, thì anh có ở đấy giúp đỡ anh anh không?
Tôi nói:
— Không! Bấy giờ tôi đang ở với ông Hân-tư.
Người ấy nói:
— Anh anh tạu cái cửa hàng ấy cũng chưa chắc đã có lợi.
Tôi nói:
— Anh tôi là người duyệt lịch đã nhiều, từng trải đã lắm, tất cũng đã có biết trước thế nào mới làm.
Người ấy nói:
— Thế bây giờ anh xin vào hội thì ông ta có biết không?
Tôi nói:
— Anh tôi chưa biết. Anh tôi ở ngoại-quốc đã lâu ngày, trong lòng cũng không lúc nào nhớ đến quê-hương nữa.
Người ấy lại nói:
Liệu anh có thể mua lấy súng không?
Tôi nói:
— Đất quá thì cũng chưa chắc đã mua nổi.
Người ấy nói:
— Đây cũng đã sẵn có súng rồi, anh có thể xuất ra được mười tiên-linh không?
Tôi nói:
— Giá không phải xuất tiền thì hơn, nếu cứ phải có đủ mười tiên-linh mới được, thì để tôi xin kiếm dần.
Người ấy nói:
— Cũng được! Nhưng cái đó thì phải để thưa với ông hội trưởng xem sao. Thế anh đi với tôi.
Tôi hỏi:
— Nghị-sự ở chỗ nào?
Người ấy nói:
— Ở ngay trong Già-phi-điếm. Anh cứ về đấy đợi tôi, rồi tôi sẽ cho người gọi.
Tôi bèn cúi đầu thi lễ, cáo từ rồi lui ra.

CHƯƠNG THỨ XXXI

Tối hôm ấy, tôi ăn vận quần áo anh bồi, lẻ cà nói chuyện với Khách-nhĩ, hỏi những công ăn việc làm ở trong nhà hàng, kỳ thủy thì khách đến ăn hàng cũng đông, mãi đến 10 giờ đêm mới hơi vắn khách một chút. Khuất-phù-xâm và Hách-xứ cũng thấy ngồi uống rượu ở đấy.

Quá 10 giờ, bấy giờ mới thấy Khuất-phù-xâm lấy thìa khóa ra mở cửa phòng kín. Hách-xứ và bảy người nữa cùng theo vào. Bảy người ấy cũng vừa thấy ngồi uống rượu ở ngoài cửa hàng xong. Song tôi xem bọn ấy thì dường như không phải là loạn đảng. Lúc Hách-xứ đứng dậy đi, thì lấy tay khẽ vỗ vào vai tôi mà rằng:
— Chờ đấy nhé! Lát nữa rồi sẽ gọi.

Họ đi rồi mà trong cửa hàng vẫn còn sực sụa lên cả, nào khói thuốc lá, nào hơi người, đã các thứ mùi, đưa vào mũi muốn lộn mửa lên được. Tôi phải vội vàng lẻn ra cửa cho hả hơi, hút hết điếu thuốc lá rồi mới trở vào. Bấy giờ cũng còn có cả thảy độ mươi người đang ngồi uống rượu, trong bọn đó lại có một mụ đàn-bà, người mới to lớn đẫy đà làm sao chứ, lông mày một nam, nhưng bộ mặt thì cũng không đến nỗi xấu lắm, xuân xanh trạc độ trung tuần, đầu đội cái mũ thủy-thủ, mình vận bộ áo hạ-lưu. Thấy tôi vào thì mụ ta lấy tay vẫy tôi đến mà hỏi rằng:
— Nghe nói nhà hàng này đã đổi chủ rồi, có thật không?
Tôi nói:
— Phải.
Người đàn-bà ấy lại nói:
— Thế bác là chủ đấy ư?
Tôi nói:
— Không phải! Tôi là em họ ông chủ, ông chủ hôm nay không đến.
Người ấy nói:
— Trước kia cứ bữa cơm tối này thì mỗi người ăn phải trả 18 biện-sĩ (1), bây giờ cũng thế chứ?
Tôi nói:
— Chỉ mong các quí khách có lòng hạ cố mà thôi, giá cả nhất nhất đều theo như cũ cả.
Người ấy gật đầu, nhưng hai mắt thì vẫn nhìn vào tôi trừng trừng, hồi lâu lại nói:
— Tôi coi bác dường như không phải là người làm cái nghề này quen.
Tôi nói:
— Mới học cho nên thế, lâu dần rồi cũng phải quen.

(Còn nữa)

(1) Penny, tiền nước Anh, giá bằng 0f10.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

# Rượu bổ-đào:
**TONIQUE TONKINOIS**

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

*Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tàu Nội-các phụng tới chầu phê rằng :*

*Chiếu nay đại được phòng của MONTÈS gửi dâng, có chế nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị giữ cho qui được phong chữ-dụng để lô thành-ý.*

*Khâm thử.*

以寫有世際
我製製精造
當名精酒三
錄一程內五
此以大月
內當頒賜
國貴之
恭緣
原料釀
主允陳
節節製閱

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tây theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quí, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bảo-chế MONTÈS
*54, Phố Tràng-tiền. 54*
HANOI

*Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.*


**Ngạch linh-cơ.** — M. Nguyễn-văn-Vượng, suất đội linh-cơ Thái-bình, và M. Bùi-đức-Tế, quyền sung suất đội linh cơ Bắc-giang, được đổi lẫn cho nhau.

**Cát nạn hàng ngày.** — Chiều hôm qua hồi 3 giờ rưỡi M Carnet lái ở sở Thương-chính đi xe máy mô tô qua đường Rollandes thì bị một cái xe ô-tô số 98 của sở tàu bay đụng phải. M. Carnet ngã bị thương ở chân trái thì hai viên đội ngồi chiếc ô-tô kia đã đưa ngay vào nhà thương để buộc thuốc.

Cũng ngày hôm ấy hồi 7 giờ sáng có một cái xe sắt kéo hai người đàn-bà ở hàng Trống lên chợ Đồng-xuân thì bị cái xe tải đồ của ông Phúc-mỹ đi ng phải đổ xe một người ngồi xe ấy là Mme Ng-thị-Tư 56 tuổi ở hàng Trống số 7 bị thương ở trán và kêu đau trong mình phải khiêng ngay vào nhà thương.


BÁN HẠ GIÁ

**Giá bán lẻ tại Hà-nội**

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. . . . . 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp kẽn kín, mỗi hộp hai mươi điếu.* . . . . . 0 . 20
1027



PHÒNG-THÍ-NGHIỆM
CỦA QUAN
**Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET**
Thương-thư độ sát sứ Bắc-Kỳ hội-viên Nguyên chuyên về mọi khoa tại hạch viện Paris, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said kí-cấp R. S.
*Soạn kỹ-càng, khảo-nghiệm, chữa mau mà các thứ bệnh kín bằng cách tân-thời.*
Giờ khám bệnh: buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều từ — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM CHỨNG: Giá 1$00
Phòng thăm bệnh tại HƯƠNG GIA LONG, 57, Quan thánh số 239
3018.


## VIỆC BẮC-KỲ

### HAIPHONG

**Con nước lên xuống.** — Ngày thứ năm 14 février 1924 :
Nước lên 22 phân vào hồi 1h48 ;
Nước xuống 14 phân hồi 1h.

Ngày thứ sáu 15 février 1924 :
Nước lên 21 phân vào hồi 1h29 ;
Nước xuống 12 phân vào hồi 13h22.

Ngày thứ bảy 16 février 1924 :
Nước lên 26 phân vào hồi 1h40 ;
Nước xuống 16 phân vào hồi 1h42.

**Ngựa lồng.** Ngày hôm qua ở đường Henri D'Orléans có con ngựa kéo xe hàng chạy lồng lên, người đất nó giữ cương không được, nên va phải chiếc xe nhà của một ông kỹ lam người Anh D. A. C. Chiếc xe nhà bị hư hỏng nhiều quá : quả nhẫn bánh trái và vỡ cả thùng ngồi May ông kỹ ngồi xe và tên phu kéo đều không việc gì.

**Bắt chó.** Một con chó của ông Tây ở đường Bonnal cắn tên cu-ly Mai-ích-Ấp ngày hôm kia đã đem vào sở Thú y khám nghiệm.

Ngày hôm qua sở Cẩm lại bắt được sáu con chó ta và một con chó Nhật-bản đem vào nhà nhốt súc-vật.

**Tin vặt ở sở Cẩm.** — Ng.-v-Nuôi, 18 tuổi, làm bồi, lấy trộm của chủ là Mme B. nhiều đồ vật và quần áo đáng giá tất cả 5374 quan ;

Hồ-viết-Bình, 16 tuổi và Hồ-xuân-Nghĩa 18 tuổi đều làm cu-ly ở Lạc-viên, đồng tình ăn cắp của ai một cái đèn thắp dầu.

Cả ba tên trên này đều đã phải bắt tống giam để hậu xét.

**Tại tòa án.** — Một phiên tòa riêng đã họp tại Haiphong để xét về việc mất trộm những bảo vật tăng trữ của ông Tây ở đây.

**Đánh nhau.** — Ng thị-Cả 30 tuổi, vô nghề nghiệp, nhà ở số 5 phố Commer, e đánh thị Dương mới lên 8 tuổi có dấu tích nên đã có gấy đòi của số Một-thám.

**Cuộc đua ngựa.** Chương-trình cuộc đua ngựa lần thứ bảy tại Haiphong như sau này :

*Giải Marseillais* chạy 2.400 m.

| Tên chuồng ngựa | Tên ngựa |
|---|---|
| Blanche | Dédi |
| Cửa cấm d'Or | Ajax Promodo |
| Linossier | Dédé |
| L. D. Tiên | Long-mã |
| Q. L. Thanh | Toriue |
| Bleue | Vĩnh yên |
| Cyrnos | Nankin |
| — | Pacha |
| Du Bac | Dents d'or |

*Giải Tapis vert* chạy 2.400 m.

| | |
|---|---|
| Blanche | Pia B ra |
| Cửa cấm | Byrrhus |
| — | Coco |
| — | Phidias |
| Ng-h-Hợi | Bagdin |
| Cerise | Victorieux |
| D. K. Long | Sept-pagodes |
| Lê-D.-Tiên | Mon vendeur |

*Giải Moulin la Marche* chạy 2.200 m.

| | |
|---|---|
| Cửa cấm | Phidias |
| Métropole | Radium |
| Y | Diavolo |
| Blanche | Durandal |
| D. K. Long | Picador |
| Cyrnos | Fétard |

### QUẢNG-NGÃI (SƠN-TÂY)

**Lâm trộm quá.** Độ này làng Tây-đằng, thuộc phủ Quảng-ngãi tỉnh kẻ trộm quá, cứ tối đến thì từ năm, tù ba phi lấy nhà nọ, thì lấy nhà kia, không biết thì chúng lấy, trộm, biết thì chúng đánh giỏ, chúng lấy cả của các thầy làm việc, nhà thầy Lục-sự, nhà thầy Thừa, nhà thầy Giáo, còn trong đêm chẳng tối nào không. Chúng vào đạp phá cả cổng cửa, nhưng lạ gì thói nhà quê, mất của rồi thì đành vậy, nếu trình giỏ ra lại bị lôi thôi. Ngay như tên Hoan bắt được kẻ trộm đem trình phiên, rồi lại bị họ quẩy nhiều cơm rượu, thà im đi cho rảnh.

Việc lâm trộm thế này là do các chức-dịch và phiên-tuần không chịu xem xét cho nên chúng được hoành hành như vậy.

Một người làng Tây-đằng lại cảo.

### NAM-ĐỊNH

**Đám tang ông giáo Phạm-văn-Thái.** — Ông giáo Phạm-văn-Thái nguyên chưởng giáo trường Nữ-học-sinh, hiện nay dạy ở lớp đồng-ấu trường Tú-sỹ mới thọ chung hôm mồng sáu tại quý xá phố Vải-mán, ông thọ 45 tuổi.

Sáng hôm mồng chín đã cất đám ông về an táng tại cánh đồng chùa Cuối Tuy trời mưa mà quan Đốc-học Michel, các bạn đồng sự đi đưa gần khắp mặt, các học-trò nam nữ các bà con quen biết đi đưa đông lắm.

Đến huyệt thì ông giáo Ng-v-Tuân đọc bài điếu tang sau này :

(Xem trang thứ tư)

## THÉATRE MUNICIPAL

*Directeur* : Maurice DUPUIS
*Régisseur Général* : Louis DEGRANGE
*Secrétaire caissier* : Michel DINCK

*Tối thứ năm 14 Février 1924*

PHIPHI

*Tiểu nhạc-kịch pha với hộ-kịch chia làm 3 hồi, các vai đánh ca đào kép, mặc ý phục theo lối đời xưa trong thời là ngoan mục, nhất là các vai đào mặc một lối ý phục nửa hán nửa đa, trông rất là lẳng-lơ lơ-lẳng, rõ là :*

*Trong ngọc trắng ngà,*
*Tây-thi mất vía Hằng-nga giật mình.*

*Một cuộc vui hiếm có, chỉ đến có một lần này nữa mà thôi, xin lại giữ chỗ trước kẻo hết vé như lần trước.*

*Tối thứ bảy 16 Février 1924*

TIẾT THỨ NHẤT :

**Son altesse n'est pas de bois**

TIẾT THỨ HAI :

**La fille du Régiment**

*Vừa khỏi hai, nào ý phục theo lối kim thời, các vai chính hôm ấy tự tìm nguyên tổ hết tại ra phố trương ở trước sân khấu.*

Michel DINCK


## SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Kính trình các quí khách biết : Bổn hội mới soạn được một tích hát trong bộ tiểu thuyết Tàu rất hay : Truyện chia làm 12 hồi, có 9 vai đào chính và các đào phụ. Muốn biết rõ sự tích, mời qui khách đến xem luôn 6 tối thứ bảy, mỗi tối diễn 2 hồi.

Diễn tiếp theo xong 6 tối thứ bảy sẽ in thành vở.

Tối thứ bảy 16 février 1924 này sẽ diễn hai hồi : (Hồi thứ nhất và hồi thứ nhì).

**Bán vé từ 5 giờ chiều**

*Tối thứ năm 14 février 1924*

NHỊ-ĐỘ-MAI
(Liên bộ)

Từ hồi Hạnh-Nguyên, Lương-Ngọc tương tư đến chỗ Lư Kỳ-Hoàng-Tung tuyệt mệnh.

*Trận đòn hội chợ ái can,*
*Mai. Trần tỏ mặt Lư-Hoàng nát thây.*

*Tối thứ sáu 15 février 1924*

TRÀM QUẠT THẾ NGUYÊN



祥和裕
**YU-WO-TSEONG**
VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

*Bổn-hiệu có bán buôn các thứ các nhiều, hàng nào nhiều làm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.*
*Có bán cả hàng ta. Bắc kỳ như the nguyên, lĩnh, lọc, hàng, quế, sản, nhiễu, và hàng Saigon như lĩnh, the, sản, nhiễu.*
*Nay mới rõ độ các mặt hàng thêm, mong đến kẻ mua hàng rộng khắp. Những hàng nào bán buôn hàng tốt, chớ không bán lẻ mà không có mẫu gửi đi các tỉnh, có hàng còn nguyên không thể cắt được.*
*Qui-khách ở gần nơi đến bổn hiệu mà mua còn ở xa thì gửi thư về bổn hiệu xin gửi mandat remboursement.*
*Cần thận.*
2010 YU-WO-TSEONG


## Ô-TÔ CHỞ HÀNH-KHÁCH

**của ông Henry LASVIGNE**

Vào khoảng tháng hai Tây năm 1924, hiệu ông Henry LASVIGNE sẽ có ô-tô chở hành khách từ Hà-đông tới Văn-đình để liên-tiếp với đường xe-điện từ Hà-nội về Hà-đông.

GIỜ XE CHẠY :

| Buổi sáng : | | Buổi chiều : | |
|---|---|---|---|
| Hà-đông đi Văn-đình . . . | 7 giờ 00 | Hà-đông đi Văn-đình . . . | 2 giờ 00 |
| Tới Văn đình . . . . . | 8 . 45 | Tới Văn-đình . . . . . | 3 . 45 |
| Văn-đình đi Hà-đông . . . | 9 . 00 | Văn-đình đi Hà-đông . . . | 4 . 00 |
| Tới Hà-đông . . . . . | 10 . 45 | Tới Hà-đông . . . . . | 5 . 45 |

GIÁ TIỀN :

Hàng ba 0401 một kilomètre, từ Hà-đông tới Văn-đình và Văn-đình tới Hà-đông cũng . . . 0$ 30
— nhì 0.013 — — — 0 . 40
— nhất 0.02 — — — 0 . 60

Người Pháp thì 0$80 một lượt tới Văn-đình ; còn ai muốn lên xuống chỗ nào thì cũng tính theo giá trên này.

*Cẩn bạch.*
Henry LASVIGNE


**HỘI-ĐỒNG-ÍCH**
đang giải-tán

## Lời bá-cáo cần kíp

**Cùng các nhà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích :**

*Đến ngày 31 tháng 7 tây năm 1924 này, thời sẽ kết sổ, thôi sự nhận các sổ của các ông bà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích.*

*Vậy ông bà nào có sổ gửi tiền mà chưa giao cho ông E. CHATAIGNEAU, là Giải-Tán-Viên, ở số 3 phố Jauréguiberry, Hanoi, thời xin giao ngay cho ông ấy trước ngày 31 Juillet 1924, quá ngày ấy, người có tiền gửi sẽ mất quyền đòi hỏi về số tiền mình gửi.*

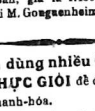
*Giải-Tán-Viên*
P. Pon. E. CHATAIGNEAU,
Y. M. GRENÉS,
2094.



MỘT LỜI KHUYÊN BẠC RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh xuyễn, bệnh ho thì nên mách người ta rằng thuốc «REMÈDE D'ABYSSINIE EXIBARD» thuốc bột thuốc viên thành điều, thuốc từng là đã bắt cứng như đồng điều tạn mà hết vậy.

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều bằng Médaille vàng và bạc. Thuốc này các lương-y ai cũng lấy làm hiện-nghiệm. Mỗi năm chữa được đều hàng nghìn người khỏi bệnh.



Gởi bán tại BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi



HIỆU
**MINH-ĐƯỜNG**
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Đông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ-GÀ
*Giáp phố hàng Gai số 83*



BÁN TIỀN NGAY

**Một cái xe comionnette hiệu « Citroën » 10 mã-lực, dùng mới có tám tháng, xe còn tốt lắm. Nay muốn bán, giá là 1.450 $ 00.**

**Hỏi tại M. Gougaenheim, à Đáp-cầu.**
3755



**Cần dùng nhiều CAI ĐẤU THỰC GIỚI** để đi làm trong miền Thanh-hóa.

**Hỏi tại bản-quán, từ 3 giờ đến 6 giờ chiều.**


56 67

## BÌNH SƠN LÃNH YẾN

*(Chuyện một cô nữ-thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ nhả ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoàng-văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hỗn-hào xấc-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lý-kỳ.)*

**NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật**

Khi uống rượu xong, lại xem nốt bản diên-bi, rồi mới tan về. Đến ngày hôm sau, *Trương-di* bàn với *Tống-tín*, biện một cái lễ rất hậu đem đến biếu *Đậu* tri-phủ, nhờ *Đậu* tri-phủ bảo *Lãnh-tán* viết thư cho nàng *Lãnh-giang-tuyết*. Trong thư lại phụ gởi một cuốn « *Trương-tử tán-biên* », để khiến cho *Sơn* tiểu-thư biết *Trương-di* có cái cao-tài như thế.

*Đậu* tri-phủ nhận lễ mà rằng :

— Đại-huynh đã cho, nếu tôi không nhận, lại bảo là không bết lòng, vậy đã cho thì xin vâng nhận.

Nói xong, liền sai người cầm danh thiếp đi mời *Lãnh tán* đến. *Đậu* tri-phủ ân-cần khuyên bảo, khi nào *Lãnh-tán* còn dám trái lời. *Lãnh-tán* mới bảo *Trình* tú tài viết một phong thư dặn nàng *Lãnh-giang-tuyết* phải hết sức giúp về việc ấy. Trong thư lại phụ gởi cuốn « *Trương-tử tán-biên* » nữa.

*Trình* tú tài viết xong, *Lãnh-tán* niêm-phong cẩn-thận, rồi đưa nộp *Đậu* tri-phủ. *Đậu* tri-phủ trao cho *Trương-di*. *Trương* đi được phong-thư ấy, khác nào như người được của báu, mừng-rỡ kể sao cho xiết, liền cáo-từ *Đậu* tri-phủ, rồi cùng *Tống-tín* ngày đêm đi gấp, thẳng đường tiến Kinh.

Khi tới kinh-thành, vào yết kiến thân-phụ, mới biết là *Sơn* tướng-công hãy giờ đã hồi-hưu, không ở trong triều-đường nữa. Nguyên *Sơn-hiền-nhân* vì con gái là nàng *Sơn đại* có cao-tài, được thiên-tử trọng đãi, vẫn áp-đảo các triều thần, cho nên nhiều người oán ghét. *Sơn-hiền-nhân* biết vậy, dâng sớ cáo bệnh, xin về quê nhà, nhưng thiên-tử không cho.

Sau *Sơn hiền-nhân* dâng sớ cố xin mãi, thiên-tử mới diện-dụ rằng :

— Tiên-sinh đã cố xin, chẳng lẽ trẫm cứ cưỡng lưu mãi, nhưng trẫm rất yêu cái văn-tài của con gái tiên-sinh là *Sơn-đại* kia, thỉnh-thoảng muốn dùng về việc trước-thuật. Nay tiên-sinh cáo về quê-nhà, tất phải về cả, có nhiều điều không tiện, biết làm thế nào.

*Sơn-hiền-nhân* tâu rằng :

— Thánh thượng đã có lòng quá thương như vậy, khi nào kẻ hạ-thần còn dám cố từ. Nhưng kẻ hạ-thần tích-lao thành bệnh, mà nội-các bận việc, không thể khám nổi, bởi vậy mới phải nhiều lần tâu xin.

Thiên-tử phán rằng :

Tiên sinh đã muốn tĩnh-dưỡng thì phía nam kinh thành, cách đây độ 10 dặm, có một sở gọi là *Hoàng-trang*, trẫm cho tiên-sinh đi cư ra ở đấy mà tĩnh-dưỡng. Như thế thì tiên-sinh được vui cảnh già, mà mỗi khi trẫm có điều gì muốn cố-vấn, sai người triệu đến cũng tiện. Con gái tiên-sinh là *Sơn-đại* thỉnh-thoảng có soạn thuật thơ-văn, lại tiện cho việc tiến-trình.

*Sơn-hiền-nhân* lạy dập đầu cảm-tạ mà tâu rằng :

Thánh-thượng quá thương như thế thì thật là cái ơn trời cao đất dày vậy.

*Sơn-hiền-nhân* vâng lời chỉ-dụ, đi cư ra ở trong *Hoàng-trang*. Chỗ *Hoàng-trang* ấy cách Kinh-thành độ 10 dặm, mà núi khe ngăn cách, hình như một vũ-trụ riêng. Phía trong thì cây-cối bum-tum, đường lối ngoắt ngoéo, hoa thơm cỏ lạ, thật là một nơi danh-thắng khác thường.

*Sơn-hiền-nhân* đem gia-quyến đến ở đấy, rất lấy làm vừa ý, lại lập một tòa *Ngọc-xích-lâu* để làm chỗ xem sách viết văn của *Sơn-đại* và *Lãnh-giang-tuyết*. *Hoàng-trang* là một cái tên chung, nhưng trong khu đất ấy cả thảy có hơn 10 nơi vườn được lâu đài, tha-hồ để cho *Sơn* tướng-công làm chỗ tiêu-khiển.

*Sơn hiền-nhân* dẫu vui cảnh già, nhưng hãy giờ con gái là nàng *Sơn-đại* đã 16 tuổi thì sự kén rể cũng lấy làm cần.

Khi *Sơn-hiền-nhân* còn ở trong các, chỉ vì danh-tiếng nàng *Sơn đại* lừng-lẫy chốn kinh-thành, phẩm-giá quá cao, cho nên không-mấy người dám với đến, thành ra ngày giờ thấm-thoát, bấy giờ nàng đã 15 tuổi mà vẫn chưa kết hôn.

*Sơn-hiền-nhân* lưu-ý đò hỏi con em các nhà công-khanh dương-triều nhưng chẳng được một người nào xứng-đáng cả. *Sơn-hiền-nhân* mới nghĩ thầm rằng : Ta đợi kỳ thi hội đầu năm này xem có ông tiến-sĩ trẻ tuổi nào thì sẽ gọi gả.

Không ngờ khi *Trương-di* tới Kinh, nghe tin *Sơn-hiền-nhân* đi cư đến ở *Hoàng-trang* thì nhất-diện nói với thân-phụ nhờ mấy vị đại-thần đến cầu hôn, và nhất-diện sai người đem phong thư của *Lãnh tán* đến *Hoàng-trang* để đưa cho nàng *Lãnh-giang-tuyết*.

Nàng *Lãnh giang-tuyết* tiếp được thư ấu thân-phụ, lên mở ra xem, biết là *Trương di* muốn đẹp duyên với *Sơn* tiểu thư mà nhờ nàng chủ toàn bộ. Lại thấy trong thư có phụ gởi một cuốn « *Trương-tử tán-biên* ». Khi mở xem thì thấy mấy bài văn đề tường về cái đầu đề « *Nghe chim oanh ở Thiên-liểu-trang* », lời lẽ rất tao-nhã.

Nàng tươi-cười nét mặt mà lẩm-nhẩm khen rằng :

— Hay thật ! Hay thật ! ở đâu lại có được những câu thơ hay đến như thế này !

Nàng *Lãnh-giang-tuyết* đang ngồi xem thì bỗng thấy nàng *Sơn đại* chạy đến mà hỏi rằng :

— Chị *Lãnh-giang-tuyết* ơi ! Chị xem gì thế ?

Nàng *Lãnh giang-tuyết* nghe tiếng nàng *Sơn-đại*, nghành lại cười mà bảo rằng :

— Tôi xin có lời mừng cho tiểu-thư !

Nàng *Sơn-đại* cũng tủm tỉm cười mà hỏi rằng :

Sao chị bỗng nói lạ-lùng như thế ! em có điều gì đáng mừng ?

Nàng *Lãnh-giang-tuyết* nói :

Lấy chồng đẩu là một việc mưng, nhưng lấy phải người chồng không ra gì thì cũng không đáng mừng ! Bây giờ xin tiểu-thư hãy xem tập, văn này thì tự khắc biết.

Nói xong, liền cầm cuốn « *Trương-tử tán-biên* » trao cho nàng *Sơn-đại*. Nàng *Sơn-đại* cầm lấy, trước hết hãy nhìn xem văn của người nào thì thấy đề là « *Văn gian, Trương-di soạn* ». Nàng nói :

— *Văn-gian* tức là phủ *Tùng-giang* đấy !

Sau nàng mở xem vẫn, xem luôn hai ba bài thơ thì rất khen-ngợi mà rằng :

— Ơ ! những thơ này mới thật là tay tài-tử ! Chẳng hay chị lấy được ở đâu thế này !

Nàng *Lãnh-giang-tuyết* nói :

— Có thư của thân-phụ tôi gởi đến, bảo tôi làm mối để nói với tiểu-thư. Tôi vẫn thường than rằng : tiểu thư cao-tài như thế, chỉ sợ trong khoảng trời đất không có được người đàn ông nào xứng-đáng để kết duyên với tiểu-thư, không ngờ ngày nay bỗng có bậc đại-tài như thế, mới biết những việc rất hay rất lạ, bao giờ vẫn thường có đôi !

*(Còn nữa)*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

« Đang lúc tiếng pháo nổ mừng xuân, hòa lẫn với tiếng khóc của vợ than thở vật vã, nuốt không vào, thở không ra, sắt ức cái sầu, cái thảm, đàn con thơ mặt sữa, tóc xanh, hạt lệ tuôn rơi, đứng trước linh cữu ông Phạm-v-Thái, khiến anh em chúng tôi bùi ngùi tấc dạ, động mối thương tâm.

« Ngày, giờ này tháng trước, ông thụ bệnh vào điều trị trong nhà bệnh viện, khi vào thăm tuy người ông vẫn linh hoạt, song sắc ông thì xấu, chúng tôi vẫn lo thầm ! Ông giáo Phạm-văn-Thái tuy người yếu nẫu trong nhà thương mà vẫn thương nói rằng : « Tôi rất lấy làm khổ phải lụng người yếu, không biết mấy tuần lễ nay học-trò lớp tôi học hành ra làm sao » mà ngày ấy ngày hôm nay ông đã thành người khách nơi cửu tuyền !

« Thương ôi ! một nhà giáo sư của mẫu, lão luyện, mô phạm đủ cả mọi đức tính hay như ông Phạm-v-Thái, người đeo bệnh mà trí vẫn tơ-tưởng đến lũ học-trò, mà thần chết độc-địa kia nỡ lòng nào cướp sống đi ! Tiếc thay ! làm cho một cái gia đình kia mất một bực nghiêm-phụ, làm cho nhà trường mất một bực minh sư, làm cho bằng hữu mất người bạn hiền hiếm có !

« Ông Phạm-v-Thái bước chân vào giáo giới, đồng qua xuân tới đã được 15 năm có lẻ, từng ở dưới quyền nhiều quan đốc nghiêm khắc mà ông vẫn được biệt đãi vào hàng giáo sư có giá trị ! ông không vì cái xu nịnh mà là vì cái tiêu kỳ chức trách mà được cái danh dự ấy ! Đáng kính thay ! đáng phục thay !

« Ông Phạm-v-Thái, dù đương tuổi lại thêm hạnh kiểm tốt, dương dương một nhà sư phạm, nên trong 15 năm làm việc thì 14 năm ông được cử vào dạy trường nữ-học-sinh.

« Trong cái thời hạn đó ông lác thành đã được biết bao nhiêu những bực mệ hiền, dâu thảo, tức là những bực phụ nữ có hy vọng của xã-hội sau này vậy ! Hiện nay ông đang giảng tập ở lớp đồng-ấu con giai, là lớp học-trò mới 6, 7 tuổi, sao đã, ngựa con, trí khôn còn khờ dại, phi những bực giáo sư có kiên tâm, mô phạm như ông Phạm-văn-Thái không dạy được cho vào khuôn phép !

« Ông Phạm-văn-Thái ơi ! ông là người có công to của xã-hội, sao ông nỡ vui thú cảnh nào mà để mẹ già ở lại, lấy ai quạt nồng ấp lạnh thăn hôn định tỉnh, cho vợ thảm, con sầu, nhà không nóc, cả không ! Ông nỡ dứt tình ra đi để cho lũ học-trò đồng-ấu, đang ở trong vòng khuôn-phép ông, còn mải cái pháo, đăng xu học trong tờ giấy đỏ, mà chưa biết ông là thầy dã an giấc ngủ trăm năm dưới nấm đất này !

« Hỡi ôi ! ông giáo Phạm-văn-Thái ! tay người ông mất, song tiếng ông còn, cái công đức ông biết mấy nghìn nam nữ học-sinh đã thụ giáo ông, thường vẫn ca-tụng !

« Dưới bạt mưa thấm, trong ngọn gió sầu, vong hồn ông có linh thiêng về chứng giám cho tấm lòng thành thực, thương nhớ của các bạn đồng nghiệp ông ! Vong-hồn ông có linh-thiêng về phù hộ độ trì cho bọn môn đồ ông được mai sau trở nên những bực ích quốc lợi dân cho cái tương lai xã-hội này !

« Phảng phất khi đỉnh non Gôi, nơi dòng Vị, vong hồn ông giáo Phạm-văn-Thái thấu chăng tấm lòng hoài-cảm của đồng nhân trong ban học-chính chúng tôi !

« Hỡi ôi ! Lần này là lần cuối cùng, giờ này là giờ cuối cùng chúng tôi đứng trước linh-cữu ông lấy một lòng thương nhớ mà liền biệt ông ra đồng an giấc trăm năm ! Ô hô ! »


Hỡi các ông mắc phải bệnh tinh (lậu và giang-mai) khuyên các ông cho dùng thuốc nhẩm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Bắc-cạn, là một nhà chuyên-trị, bán thuốc bệnh tinh đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gửi lại.
Cả cước độ hơn một đồng một lọ.
2883



LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được hay biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài gửi ủng báo mua thì gửi tiền cho. Hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ 15 hoặc mồng một tháng tây trở đi báo gửi



ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET
là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều món
Mỗi hoàn 0,50 xơ ( uống từ 3 đến 5 hoàn trong 24 giờ )
TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GÂN-CỐT
THUỐC PHÁP Trésorier de Pharmacie à Paris ở PHÁP QUỐC LẤM
Cũng có bán tại Hanoi, PHARMACIE NORMALE, 19, Rue Jacob, PARIS, và các hiệu bào-chế khác.



NGẬM MỘT HUỢN
VALDA
TRONG MIỆNG
Tức thì các cơn ho, khàn cổ, khó thở, tức lồng ngực, nhức đầu, sổ mũi, và lại không ho.
Có người mất, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng tắt liền.
Ấy là
một thứ thuốc thần hiệu làm
DỄ MÀ THÌ
các chứng bệnh ho kể trên mà ra.
THUỐC HUỢN
VALDA
có bán, cùng thuốc các hiệu khác.
Có mua thì nên có hiệu chữ
VALDA
MỚI THẬT ĐÚNG !



DẦU RĂNG.....



..... lo nghĩ, phiền não, buồn rầu, đến đâu mắc lòng. Muốn ngủ ngon đặc cũng rất dễ mà ngủ ngon mắt. Lại là lại khỏe mạnh lại con đẻ ra, lại có sức lực ngay. Muốn được như thế thì phải làm thế nào ! Lại làm sao ? Hãy dùng thuốc SIROP TOILET là đủ.

Đang thuốc SIROP TOILET, ... yết-đau ngủ, vậy phải ... đặc đến bốc rạc đau đầu ... châu ngày.

Đau răng, đau xương, đau thần, đau gan, ăn đến đau đầu, đều dùng thuốc SIROP TOILET ... được ... đều dùng thuốc ấy là ... Bệnh đau ở gốc, ở răng ở xương ... v. v. cũng vậy.

Thuốc SIROP TOILET trị bệnh ho ... điện lắm. Đau ho đến khe nước cũng ráy. Thà sao cứ người là thuốc ấy dùng để trị bệnh ho cơn.

Người đã có thể dùng được ... xứ, một ngày không có điều gì ngại cả. Cho trẻ ... bằng 3 viên là phải.

Các ... bào chế đều có bán.

Chính điểm : Maison FRERE, 19, Rue Jacob, Paris.



HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC
LỢI-THÁI 利
110, Rue des Changeurs, 110
HANOI

Bản-hiệu chuyên nghề ngót 10 năm, buôn bán thực thà, được nhiều quí khách chiếu-cố. Hàng ngày vẫn giữ vàng và đồ vàng đã nén các tỉnh trong Đông-pháp và Cao-miên Laos.

... Bản-hiệu ... lại là, hễ gửi tiền ... hàng ... đến thì ... gửi ngay



Nhà Bán-đồ « TAM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



QUINQUINA CUSSAC
ĐỒ SỨC -- KHỎE NGƯỜI

Chế bằng rượu vang tốt. Rượu ấy làm cho ngon cơm, và cái vị nó rất ngon.

Rượu ấy khỏe và bổ làm cho người mới đau khỏi được phục-sức, trị được bệnh huyết-suy, bệnh sốt-rét cùng bệnh một nhọc.

Ai muốn giữ gìn sức-khỏe nên dùng rượu này.

Hiệu GUIONEAUD FRÈRES
HANOI -- HAIPHONG

*Đứng làm đại biểu bán rượu ấy cho khắp cả hạt Đông-pháp*



Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được !

Rượu bổ-dào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc qi để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-dào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như : **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe**, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

**Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.**



荐醫林桂帳
HỎI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ !
XIN MỜI CÁC ÔNG QUA BỘ,
TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH RI trước là bệnh lôi ra thực nhiên người mắc phải, chẳng những là đau đớn, như con đến khi đại-tiện xong rồi thì lưu-huyết đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, nể không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng nề sau khó chữa.

*Khi sưa chữa bệnh này đều dùng dao cắt cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, bởi nên tôi dùng làm nghiên cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sót, chỉ trong mấy hôm thôi những nốt mụn tự kỳ rạng rói, mà trong khi đang chữa cả thể làm lụng như thường không mất thì giờ. Vậy ngài nào mắc phải bệnh này xin mời đến.*

M. TCHUONG-QUAY-LAN
38, Phố Hàng Bườm. — HANOI
*Sáng tiếp khách từ 8 giờ ruỡi cho đến 2 giờ chiều đi chữa từ 2 giờ ruỡi đến 5 giờ.*
*Các linh ao đơn xin hãn tiếp.*
*Thư lá xin trả lời ngay.* 2090



Sâm, Quế, Thục, Cao
Bán tại hiệu QUẾ LÂM
số nhà 20, phố Phúc kiến
Chủ nhân : DƯƠNG HÀ TRẠC
*Hàng thực tốt, giá thực rẻ*
Quí khách dùng thử, sẽ biết thực hư.
2096



Kính mắt tròn, gọng mầu vàng,
Vành đồi-mồi, Giá bán hạ,
Đồng bảy thôi (1$70)
Ở tỉnh xa, thêm ba hào
vào tiền cước :
0$30

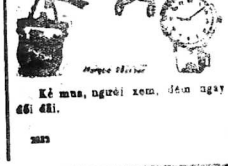
Dùng đeo tết, trông rất đẹp !!

Hạng hộp kính (Alluminium)
Lu-mi-nôm, Giá sáu hào,
Xin mua mau, kẻo hết dịp.
Bán tại hiệu :
LY-SENG-BAO
42, Phố hàng Bồ, Hanoi 2062



華 PAO-VA 寶
28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
歐八廿號門前兼行內河京東

Chúng tôi kính-trình các quý-khách biết rằng nay nhân dịp tết Tây, tôi Ta sắp đến nơi chúng tôi mới tiếp được ở Hong-kong (Hương-cảng) Canton (Quảng-châu), Saang-hai (Thượng-hải), Pékin (Bắc-kinh) vân vân, sang nhiều đồ bạc, vàng, ngọc, ngà, xu, cốt để bán vào hai dịp ấy.



Các thứ đồ bán Tết này thì thật là tinh sảo, thứa đã lâu lắm nay mới đến nơi, song chúng tôi lại định giá rất rẻ cốt để chiêu khách.

Xin các qui-khách có lòng chiếu cố thì mua đều bản hiệu mà mua kẻo hàng hết thì mất một dịp đặc biệt đi.

Kẻ mua, người xem, đến ngay bản hiệu cũng xin nhất luật đối đãi.

Cần-cáo
HIỆU PAO-VA, Bijoutier
*Phố Hàng Bồ, số nhà 28, Hanoi.*
2083



ŒNO KOLA COCA
RƯỢU BỔ
酷補
J. BLANC (*dệ nhất hạng bào-chế*)
Ông L. BLANC (*người nối-nghiệp*)
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán 2$40 một lít
Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con
每時午各啞每各啞沒喊醞歐喫稍
Bán tại : Hiệu Bào-chế J. BLANC
2099 31, phố Tràng-tiền (P. e Pont-Pert) Hanoi



KIM-CƯƠNG XIÊM

Bản-hiệu mới về một lô KIM-CƯƠNG XIÊM để làm mặt-nhẫn và hoa-tai, thật-sáng và nhanh lắm chẳng kém gì kim-cương tây. Qui-khách nên đến chọn mau kẻo hết mất cơ-hội, vì thứ này cũng hiếm, không thường có, đem đi làm quà mấy đám cưới thì rất quí, thật là sang-trọng.

Kỳ tàu này mới sang
*Laine complets et pardessus, imperméable cùng các thứ hàng to lụa Tây-Nam rất mới. Giá bán phải chăng.*
Xin hỏi : Hiệu NAM-THỊNH
*Soieries — 6 Rue des Cantonnais — Hanoi*



RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.
Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.
Bệnh huyết suy, bệnh gầy yếu, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.
Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán : 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE
59, phố Paul-Bert, Hanoi



NƯỚC HOA THƠM
CỐ BA
PACHOT Frères & Cie LYON
2089